Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kinh nguồn cội 2 – 06/10/2024

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Hôm trước chúng ta đi một nửa bài kinh. Chúng tôi ôn lại một tí. Bài kinh đó chúng ta có nhiều bài trùng, giống như vậy, trước mắt là kinh căn bổn (Mūlakasutta), bài chúng ta đang học là Tăng Chi - Tám pháp. Còn bài Mūlakasutta bên Tăng chi Mười pháp, phẩm sacittavagga, có nội dung giống nhau. Bên kia có cái đặc biệt là có nói đến Hữu dư y, Vô dư y. Bên đây dừng lại chỗ giải thoát. Đó là chuyện thứ nhất.
Chuyện thứ hai, trong những bài giảng kinh tạng Kalama chúng tôi đặc biệt nhắm đến đối tượng đại chúng phổ cập, không nhắm đến đối tượng chuyên, nên chúng tôi tránh những từ ngữ, khái niệm mang tính đặc hữu đặc thù trong A Tỳ Đàm nói riêng, Kinh tạng nói chung, mình cố gắng diễn đạt theo những từ ngữ cận nhân gian nhất.
Vừa rồi chúng ta học một nửa bài kinh, trong đó đức Phật dạy: Nói gì thì nói, Vô lượng vũ trụ, và vô lượng chúng sinh gói gọn chữ Duyên thôi – Do Duyên mà có cũng do Duyên mà mất đi. Nói rộng hơn thì nằm trong Danh & Sắc - Tinh thần & Vật chất; Nói rộng hơn là Thiện, Bất Thiện, Vô Ký; Nói rộng là Ngũ uẩn,....Nó còn nhiều cách nói lắm. Mình lựa mấy cái phổ thông thôi. Chứ 1, 2, ...6,...10 có hết.
Bài kinh này Ngài phân tích chúng sinh và vũ trụ trong con số 5 - 5 Uẩn. Ngài dạy, cái gọi là Năm Uẩn gốc từ 4 thứ.
Từ gốc 4 thứ là :
1. Dục : Do ước muốn chúng sanh có hành động thiện ác rồi mới đi về cõi này cõi kia, có buồn vui khổ lạc.
2. Chủ ý hành động (Nghĩa tạng Kinh): Chủ ý thiện ác, cao thấp, siêu đọa, tùy thuộc chủ ý/ ý hướng đó mà chúng ta hành động.
3. Xúc: Hoạt động tiếp cận của 6 căn, 6 thức với 6 trần. Tùy thuộc mình sống nhiều với xúc nào, với căn nào trong 6 căn, trần nào trong 6 trần, Tiếp xúc thường với cái nào (What); Tiếp xúc ra sao, phản ứng tâm lý mình ra sao (How). Bình thường mỗi giây đồng hồ 6 căn làm việc với 6 trần nào, làm việc như thế nào. Chất lượng, nội dung, phẩm tính của đời sống của quý vị từ con ong cái kiến cho tới danh nhân, siêu quần bạt tụy, cao nhân cái thế trong cuộc đời này tất thảy cũng đều quẩn quanh trong hoạt động của 6 căn, 6 trần thôi; Ác ma thiên tử, Đại Phạm thiên, Đế Thích, Chuyển luân vương xuống nữa là phú hào, quốc vương, ăn mày, du đãng, kỹ nữ, homeless, đầu đường xó chợ, tất thảy đều là hoạt động của 6 căn 6 trần không có cái gì ngoài ra. Nên 6 xúc quan trọng lắm. Bình thường mỗi giây đồng hồ 6 căn anh làm việc với 6 trần nào, làm việc như thế nào; Phản ứng tích cực - tâm lành, tâm thiện, tâm tốt; phản ứng tiêu cực - tâm xấu, tâm ác, tâm bất thiện. Chỉ vậy thôi.
4. Thọ: Nếu cần thì nói toàn bộ vũ trụ, chúng sinh gói gọn trong chữ Thọ không sai. Có nghĩa là cái gì làm anh vui, buồn, sướng, khổ? Chỉ cần anh nói cái gì làm anh vui, khổ tôi biết con người, trình độ, tầm vóc, kích cỡ anh thế nào. Cái gì làm cho anh vui, cảm giác nào làm cho anh sợ, anh chán, anh ngán. Cả đời chúng ta, từ thuở con ong cái kiến đến làm người, đứa bé đến ông cụ vào áo quan toàn bộ hành trình đó chúng ta chỉ vật lộn với cảm giác. Nói vậy không hề sai. Tùy thuộc chúng ta vui với cái gì, buồn với cái gì, sướng với cái gì, khổ với cái gì mà tắt thở chúng ta đi về đâu, chúng ta tiếp tục luân hồi hay giải thoát. Lớn chuyện lắm không phải không.
Như vậy, Dục – Tác Ý- Xúc – Thọ. Toàn bộ dòng sanh tử luân hồi, từ vô lượng kiếp, sữa mẹ, máu, nước mắt, mồ hôi nhiều như nước bốn biển. Suốt dòng chảy miên viễn đó chúng ta sống với 4 cái này đủ rồi. Để thoát khỏi 4 cái này chúng ta phải biết 4 cái sau: Định, Niệm, Tuệ, Giải thoát.
Trong A tỳ đàm nói rất rõ.

1.Định

Định ở người sống bất thiện cũng có. Định ở người làm thiện hưởng dục cũng có. Định ở người chứng thiền cũng có. Định ở người tu tập Tuệ Quán rồi chứng thánh La Hán thì Định đương nhiên có.
Ý hướng quan trọng lắm.

Trong lúc mình làm chuyện bất thiện cũng có định, trong lúc mình xin xăm bói quẻ, mê tín dị đoan, tu tập thiền định, sống thông tuệ minh triết,.. đều có định. Nhưng định ở ý hướng nào, phẩm chất ra sao, mạnh yếu thế nào là chuyện khác. Định quan trọng lắm.
Trong vô số kiếp hễ có tâm là có Định. Ý hướng của tâm là gì thì Định là thành tố tâm lý hỗ trợ, bổ sung thôi. Định là thành tố tâm lý bắt buộc có trong một tâm. Có điều người cầu giải thoát móc riêng nó ra để phát triển. Vì sao? Chính cái Định được phát triển đúng mức đắc tối thiểu Sơ thiền thì định đó giúp mình rời khỏi Dục giới - Thế giới vật chất.
Trong vô số kiếp luân hồi, hễ có tâm lành là có niệm. A tỳ đàm nói không có tâm thiện nào không có niệm, nhưng niệm đó là chiết xuất, thành tố, không ăn thua. Phải Định chuyên tu thì cái niệm đó mới đủ mạnh.
Một bà bán hàng rong có niệm chứ, bả múc chè múc cháo bả có niệm chứ; Một thằng ăn trộm lúc đó nó bất thiện nhưng nó xen tâm lành trong đó. Chỗ này hơi khó hiểu.
Tâm thiện có 2 trường hợp có mặt:

- Lúc làm việc lành giúp mình giúp người tu tập tốt hơn.
- Lúc làm việc khó cần khéo. Nhưng ý hướng là cái gì thì tự quý vị biết. Thí dụ tôi là ăn trộm, từng bước đi khẽ khàng trong nhà khổ chủ nó phải có niệm, nhưng ý hướng của tôi là gì? ý hướng của tôi là để không đánh thức gia chủ, chó đừng sủa. Nói theo A Tỳ Đàm là tâm thiện nhưng không lành, nó khéo thôi.

Trong vô số kiếp mình ác ôn, côn đồ cỡ nào kiếp nào sanh ra đều có niệm, hễ có tâm lành là có niệm nhưng niệm đó không đủ đi đâu. Phải Niệm của người có ý hướng cầu giải thoát, có kiến thức giáo lý, chuyên tâm tu tập Tuệ Quán mới là Niệm được nói trong kinh này.
Để luân hồi chúng ta chỉ cần có ý hướng sanh tử là đủ rồi. Nhưng tu tập là chúng ta phải chiết xuất, phát triển chuyên biệt 3 thành tố vốn dĩ đã có sẵn từ muôn kiếp trong dạng như nước trong không khí vậy đó, nó không đủ để giải khát, để tắm gội, để bơi lội, để chèo thuyền, để ngắm nhìn.
Nước có nhiều hạn định khác nhau: Nước để thấm môi, để thấm giọng, để giải khát, để súc miệng, để rửa mặt, để tắm vòi sen, để ngâm bồn, nước để bơi trong hồ, nước để chèo thuyền được, đi thuyền, đi tàu lớn được, để mình nhìn mút mắt, nước trong không khí, trong từng hơi thở, trong từng hạt cơm.
Hễ có tâm thức là có mấy ông này. Hễ có tâm thiện ác là phải có niệm, định, tuệ; Định, Niệm, Tuệ (Tâm sở Trí) cũng vậy. Hễ có tâm thức là có nhưng nó chỉ được kể là con đường giải thoát khi chúng ta đặc biệt phát triển nó.
Tâm nào cũng có định nhưng có điều, người cầu giải thoát. Người chán vật chất cầu ly dục họ mới phát triển định tối thiểu là Sơ Thiền. Định này không phải định nói trong kinh này. Với Định này người ta làm nền để tu tập Niệm, Tuệ trong pháp môn Niệm Xứ.
Trong pháp môn Niệm xứ bắt buộc có 5 quyền: Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ. Nhưng người cầu ly dục, chán vật chất:
Chán dục có 2 trường hợp:

- Chán vì chưa tìm thấy cái mình thích, quá nản cái cũ chưa tìm ra cái mới. Chán của người còn hưởng. Bản thân ảnh tưởng lầm ly dục nhưng không phải. Hạng thứ hai mới đúng.
- Chán vì hiểu nó: Hiểu mọi khoái lạc đều do hiểu lầm, hiểu nó vô thường, hiểu nó có hại- là nhân khổ. Người biết 3 cái này thì kiêng khem của họ mới là Ly dục, đúng lời đức Phật. Còn trường hợp 1 thì không kể. Chưa tìm ra cái mới chán cái cũ nên tạm thời thanh tu khổ hạnh bần tăng khổ sãi, nhưng mà không - chưa gặp đúng thôi, gặp đúng rồi là chết luôn.

Chúng tôi biết nhiều trường hợp buồn lắm. Như ngài Khantipalo, ngài ẩn tu trên rừng, miếng đất bà Ayya khema, 67 tuổi coi như kim cang bất hoạt, bách độc bất xâm, tưởng tự tại vô ngại đại bi nhưng mà không, cuối cùng chết vì một bà Tích Lan đen sì, xấu hoắc; Chưa gặp đúng đối tượng thôi, gặp là chết; Ngài thứ hai là ngài Gavesako, người Nhật - đệ tử ngài Ajahn Chah tầm tầm thế hệ ngài Ajahn Brahm, nhỏ hơn chút nhưng cũng thế hệ đó 60 ngoài, rớt vì một bà trớt quớt.
Mình thấy: Ly dục của người phàm khả nghi lắm. Chẳng qua nó chưa tìm được cái mới, quá chán cái cũ, thấy có vẻ thanh tịnh, chứ lúc gặp đúng là chết luôn. Trường hợp ly dục 1 chưa rốt ráo. Anh buông hết không hưởng thụ vì chán cái cũ, chán cái đang có, chưa tìm được cái mới.
Trường hợp 2, ly dục vì hiểu:

- Mọi thích thú trong vật chất đều hiểu lầm. Tưởng có cái tuyệt đối trong vât chất. Không. Vì tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống. Mình ở Nhật thích Bonsai, ăn sushi,... nhưng ở hoàn cảnh khác mình thích kim chi, thích spaghetti, ở hoàn cảnh mình thích lòe loẹt như Châu Phi, nhưng ở hoàn cảnh khác mình không thích lòe loẹt. Những món ngon, vật lạ, ăn mặc, nhà cửa, áo quần,... tất cả cái gì trong thế giới vật chất, tất cả những cái mình thích đều dựa trên Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống. Hiểu vậy là hiểu giá trị những khoái lạc rất ước lệ, do mặc định của văn hóa xã hội, mặc định của vùng miền khu vực nào đó thôi chứ nó không phải hằng số bất biến.
- Hiểu rằng những niềm vui trong vật chất là mong manh, phù du, hoàn toàn có thể bị thay thế một cách rất là dễ. Thí dụ mình thích sầu riêng, bánh xèo nhưng lúc no khác lúc đói. Hoặc trong lúc mình bực dọc, bệnh hoạn là chịu thua. Dục nó không giống như thiền. Thiền khi nào mình cần nó tinh khôi như chưa bao giờ mất. Thiền lạc nó đặc biệt vậy. Còn Dục - đời sống vật chất- mới hôm qua thích nay hết thích rồi. Nó rất mong manh. Nó không thay đổi thì mình thay đổi.
- Hiểu rằng nó là nguồn gốc của tội khổ. Tất cả nghiệp máu lệ đều do người hưởng dục tạo ra: Sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, đâm thọc, lừa đảo, lật lọng,... toàn do người hưởng dục chứ người đắc Sơ Thiền trở lên về Phạm thiên họ không có cơ hội làm việc đó. Mai này khi mãn thọ lọt trở lại họ có thể làm nhưng người ly dục họ không làm mấy nghiệp đó. Mấy nghiệp sát sanh, trộm cắp, tà dâm,.. mấy nghiệp kiếp sau sanh ra tàn tật, đói nghèo, bệnh hoạn, sanh ly tử biệt, thiên tai nhân họa, chinh chiến can qua, khói lửa binh đao. Tất cả nghiệp máu lệ là do đám hưởng dục tạo. Còn hưởng dục mới có cơ hội tạo mấy nghiệp đó.

Cho nên, người ly dục do hiểu 3 cái này mới là ly dục đúng nghĩa. Thứ chưa tìm được cái mới, lìa bỏ cái cũ, tạm thời kiêng khem, không kể là ly dục.
Định phải hiểu như vậy. Định đủ mình ly dục với 3 cái khía cạnh tâm lý đó thì Định mới xài được. Định được xem là chỗ quy tụ là vậy. Nếu không có ý giải thoát, chứng Sơ Thiền trở lên Định giúp mình rời khỏi thế giới vật chất, thế giới dục lạc, trong ít lâu. Nếu biết ít Phật pháp, gặp Phật hoặc gặp pháp thì Định có thể giúp mình đi rất cao, rất xa giúp mình vượt thoát sanh tử.

2. Niệm

Bữa hồm trong bài Chánh niệm tỉnh giác - Người cầu giải thoát không thể nào thiếu niệm.
Bậc đại phúc đại căn đại trí họ tu quá nhiều đời gặp Phật thoáng cái họ đắc, mình tưởng họ không cần Niệm. Đừng nhầm. Họ đã tu ngàn tỷ kiếp rồi, ngàn tỷ mấy ông rề rề cho nên họ nghe Phật họ được khai ngộ tức thì. Chiều hôm qua không xong, hôm nay xong sớm là vậy đó.
Niệm là bổ trợ, bổ sung cho tất cả nền tảng thiện pháp khác. Không có niệm cái gì cũng không.
Muốn giải quyết dứt điểm vấn đề phải có Tuệ. Đúng. Chính Tuệ cắt đứt ngộ nhận, hiểu lầm, u mê, si mê, si ám, ngu muội về Tứ Đế. Nhưng Tuệ đó chỉ có ở người có Niệm, có Định, nói chung là 5 quyền. Đặc biệt anh Chánh niệm có tính năng làm nền cho tất cả, ảnh để mắt hết tất cả hoạt động, tình trạng thiếu, đủ, thừa của tất cả thiện pháp. Niệm có trách nhiệm điều tiết thiện pháp. Không có Niệm là không được.
Không biết Phật pháp tâm ai cũng có niệm hễ tâm lành là có niệm, trong vô lượng kiếp mình có nhưng mình có đắc gì đâu. Mai này chết rồi làm chó heo mèo chuột như thường.
Biết Phật pháp rồi cái niệm đó được đặc biệt chuyên tu, trau dồi, một cách chuyên biệt thì cái niệm đó mới xài được.
Niệm đó là cái gì? Nhẹ nhàng thôi.
Hồi đó giờ mình không biết buồn vui, thiện ác, sinh hoạt ra sao. Giờ mình tỉnh thức. Đặt bàn chân xuống chỗ cỏ rộng mà mình không biết phía dưới có gì (rắn rít, kẽm gai, miểng chai) Mình đặt với tất cả sự cẩn trọng - đó là niệm; Khi mình nắm cái cửa thật khẽ đừng nghe tiếng động là niệm. Ý tứ của nàng dâu mới về nhà chồng, trong buổi cúng gia tiên là niệm. Ý tứ khi mình tiếp xúc với người lạ mà mình có chút tôn trọng hoặc e dè là niệm - Sự tỉnh táo biết rõ cái gì đang diễn ra. Ghi nhận một cách tỉnh thức là Niệm. Nói nôm na là vậy.
Để luân hồi sanh tử, nói gọn chúng ta có 4 cái; Nói rốt ráo theo A Tỳ Đàm, bất cứ lúc nào có Xúc, thọ, tưởng, tư thì có niệm, định đi chung, nếu là tâm thiện thì phải có niệm, còn định thì hễ có tâm là có định. Nhớ đại khái vậy đó. Nhưng mà sở dĩ đức Phật tách riêng nó ra vì những cái này khi được phát triển đúng

mức, nó được chiết xuất ra để tu tập chuyên biệt thì nó có tính năng rất đặc biệt giúp mình rời khỏi sanh tử.
Như tôi nói nhiều lần: Con đường vào rừng chính là con đường ra rừng, chỉ cần mình xoay lưng, quay người mặt ngó về phố thì rừng ở sau lưng, mắt ngó vào rừng thì phố ở sau lưng, cũng trên con đường đó. Cũng trên lộ trình, hoạt động, diễn biến của 6 căn, 6 trần mà lưng xoay về sanh tử thì trước mặt là giải thoát; Hồi đầu thị ngạn là vậy đó. Đưa lưng về giải thoát thì mặt ta đang ngó về phố chợ trầm luân. Con đường vào rừng chính là con đường ra rừng; Con đường ra rừng chính là con đường vào rừng là chỗ này.
Mình thiếu kiến thức chuyên môn lạm bàn một lãnh vực mình không thông tỏ. Mấy đứa biết nó không sửa. Thành một đám chợ trời.
Học cho kỹ, học cho đàng hoàng, không thông tỏ đừng xớn xác bàn tán kiểu mấy ông bợm nhậu bàn sách thánh hiền. Nó kỳ lắm.
Đã nói đến sanh tử chúng ta cần tất cả thành tố tâm lý. Nhưng nói đến giải thoát chúng ta biết cái gì thiếu, cái gì đủ, cái gì dư. Thiếu – cái gì cần bổ sung; Dư – cái gì cần bỏ bớt; Không có cái dư không có cái thiếu thì đủ. Chỉ vậy thôi. Đủ là không thiếu không dư; không thể bớt không thể thêm là đủ. Thiếu - cần bổ sung; Dư - cần lấy ra, cần giảm bớt.
Tu chỉ là Thêm & Bớt.
Học võ, học vẽ nhưng đừng học võ vẽ.
Còn sanh tử luân hồi mình còn có thiện ác, còn có khổ lạc; Còn thấy thiện ác, khổ lạc là quan trọng thì còn có đầu tư. Mình tu đúng mình cũng làm lành lánh dữ nhưng mục đích là để giải trừ triệt để và toàn bộ thiện ác, sướng khổ buồn vui.
Chúng sanh có 3 cấp:

- Chỉ quan tâm sướng khổ buồn vui thích ghét, ngoài ra bất kể thiện ác.
- Quan tâm thiện ác, nên- không nên nhưng cũng chỉ để trốn khổ tìm vui
- Thấy sướng khổ chỉ là quẩn quanh, làm thiện tránh ác nhưng để không còn tiếp tục sanh tử. Ai dạy mình cứu cánh đó? Đức Phật dạy cho mình cái đó.

A- Tỳ - Đàm dạy rõ, cái thiện chỉ có mặt ở người nào còn Bất thiện. Người chưa thông tỏ Tứ Đế rốt ráo thì còn chút ít phiền não, hoặc còn nguyên vẹn. Nếu là phàm phu thì còn nguyên vẹn phiền não. Thánh nhân bậc thấp còn sót một ít, trong đó có vô minh. Hễ còn một tí vô minh thì có góc tối trong Bốn Đế mình chưa biết, không hiểu nên mình chưa giải trừ triệt để mầm mống sanh tử. Ở đâu có thiện ở đó có bất thiện; Bất thiện đưa mình đi xuống. Bất thiện ở vị thánh không đủ đưa vị ấy đi xuống; cái thiện ở bậc thánh đủ đưa vị ấy đi lên, lên cõi tái sinh khác cao cấp. Hễ còn chỗ để đi là chưa khá. Vì sao? Tam giới như hỏa trạch. Tam giới như ngôi nhà đang cháy. Chuyện cần thiết là ra khỏi căn nhà đó.
Nhà đang cháy dữ dội không có chỗ nào trong nhà để nấn ná hết. Mà anh còn có ý, nấn ná tìm cuốn lưu bút, hộp nữ trang, ... là chưa khá, chưa dứt khoát. Tam giới như hỏa trạch. Người còn một tí phiền não là còn tí vô minh, còn thiện ác. Vị La Hán không còn tí vô minh nào hết nên không còn tí phiền não. Khi phiền não không có thì Thiện của vị La Hán không còn. Chỉ còn Duy Tác - Làm để làm, chờ ngày tắt ngúm - không còn sanh tử nữa.
Chúng ta không có dịp nói về khái niệm Niết Bàn theo kinh điển. Nói bà con dễ bị khùng. Nói đơn giản thôi, để bà con nắm chút khái niệm.
Bài này đức Phật dạy, sanh tử luân hồi nhờ những cái gì; Tu hành giải thoát nhờ cái gì.
Tu hành giải thoát 3 thứ:

- Định = Thiền chỉ, giúp mình lìa cõi Dục
- Niệm & Tuệ = Giúp mình lìa thân phận phàm phu.
- Lìa phàm phu mới hướng tới cứu cánh giải thoát. Sāra – nghĩa đen là cốt lõi; nghĩa bóng là Giải thoát.

Theo tinh thần Phật pháp, nếu mọi hành động, cảm xúc, tâm trạng buồn vui tốt xấu của anh không nhắm đến lý tưởng giải thoát thì tất cả đều rỗng tuếch. Mình có lấy 8 bằng tiến sĩ, làm chủ doanh nghiệp 2000 tỷ đô la mỹ. Mình nắm toàn bộ thương vụ toàn hành tinh này thì sao? Chỉ cần mình không có ý hướng giải thoát là mình đang làm chuyện rỗng tuếch. Rỗng là sao?

- Mình không có chuẩn bị cho cái chết.
- Mình không có hạt giống nào cho trí tuệ giác ngộ.

- Mình đang đầu tư cho cái mình không thể mang theo vào quan tài. Nếu gia tài không nằm trong tay người có thiện tâm thì không giúp được gì cho anh ta trong kiếp sau. Bây giờ có 50.000 tỷ hành tinh toàn kim cương, nếu thiếu tâm lành tắt thở rồi mấy tài sản khổng lồ mình không mang theo được cái gì hết;

Cho nên, Lý tưởng cao nhất của đời sống là Giải thoát.
Còn luân hồi thì mình sống nhờ các thành tố này thành tố kia. Biết Phật pháp lấy mấy thành tố làm dụng cụ, phương tiện để giải thoát;
Đứng trên quan điểm, lập trường người giải thoát thì ngày nào còn sướng còn khổ, còn khổ còn sướng, còn thiện còn ác, còn ác còn thiện. Nói một cách rốt ráo, còn phiền não còn tu, còn tu còn khổ còn khổ còn tu, còn danh sắc là còn khổ. Khiếp như vậy đó.
Hành giả tu Tứ niệm xứ, người Phật tử bố thí, thí chủ bố thí, hành giả tu thiền, giữ giới học đạo,.. Nhớ mình đang uống thuốc chữa bệnh không có gì tự hào, tự đắc. Vì sao? Còn ý hướng hành thiện lánh ác là còn chưa triệt để đường hướng tu tập. Còn hình hài, còn thân xác, còn phần hồn phần xác còn phải già, bệnh, chết.
Phật pháp dạy mình cái gì? Hãy tận dụng những thứ mình có trong thân, tâm này để tìm hướng giải thoát. Luôn luôn lấy nó làm phương tiện để giải thoát, thân tâm này chỉ là xác chết trôi mà mình không biết lội phải vin, phải nương vào nó để lội vào bờ, không chết chìm. Bản thân nó không có gì hay hết; mình nương vào cái tâm để tu tập, trong đó nó niệm, có định, có tuệ, trong đó chỉ là cái xác trương phình thôi. Ngày nào hễ còn tí hiện hữu là còn khổ. Đức Phật nói.
Đức Phật Ngài dạy, một tí hiện hữu của pháp hữu vi như một miếng phân dính đầu que tăm (kaṭṭḥa), dầu tí phân trên đó cũng đáng gớm, ta nói rằng một tí hiện hữu cũng đáng chán, đáng sợ. Chứ đừng nói đầu tư nguyên cái tôi to đùng trong cõi khổ trầm luân này. Nuôi mộng làm ông này bà nọ, quyền lực, thiên hạ dưới tay mình, điều động cả thế giới, nhìn thiên hạ sống như mình muốn là tham vọng của người rỗng tuếch, chứ cuối cùng anh được cái gì khi anh già, anh lẫn?
Tôi đang ở Mỹ, tôi đang tiếp xúc một cụ lẫn, nhìn nản lắm. Tuổi trẻ cũng ước mơ hoài bão này nọ, chưa chết, cơ thể khỏe mạnh chỉ có lẫn thôi là thế giới với vị đó là số 0. Còn sống đó, mà chỉ cần lẫn là xong. Hoặc nhẹ nhất là lúc mình ngủ mình biết gì đâu. Bao nhiêu thứ lúc thức mình nặng lòng, mình quan tâm tới lúc ngủ mình trở về là đứa trẻ thơ ngây.
Thế giới này có hay không là do mình nghĩ. Một người ngồi cạnh mình mà mình không có gì với họ hết thì bằng zero. Còn người ở ngàn dặm mà mình nghĩ về họ thì họ là một núi yêu thương, một núi tương tư, một núi nặng lòng. Thế giới này có hay không là do mình nghĩ ra. Người học đạo hiểu cái đó mới hướng giải thoát được.
Còn đằng này,

- Không biết Phật pháp chỉ biết sướng khổ buồn vui thích ghét.
- Biết tí Phật pháp thấy mình hay.
- Trong khi phải nhớ, chúng ta phải tận dụng thành tố tâm lý, điều kiện vật chất có được như người đuối nước phải vin vào một xác trương phình để lội vào bờ.

3. Trí

Tại sao Trí quan trọng? Toàn bộ cái tôi nói nãy giờ chúng ta chỉ có được bằng Trí.
Trí có 3:

- Trí vẹt: Người ta nói sao mình nghe vậy, nghe như con nghé.
- Trí thấm: Có ngẫm, rồi ngấm, ngấm vào tủy.
- Trí chứng: Có tu mới có chứng.

Nhớ: Bằng cái gì chúng ta sanh tử? Bằng cái gì chúng ta giải thoát? Giải thoát ở đây không phải do tuyên truyền rao giảng nhồi sọ mà tự thấy: Mọi hiện hữu là gánh nặng, khổ hình, sự chịu đựng.
Ý nghĩa cao nhất của đời sống là thấy ra sự vô nghĩa của nó. Câu này rất là kỳ. Ngẫm để mà ngấm câu này thì mình mới có mặt trên lộ trình giải thoát. Để thấy cái đó mình cần trí tuệ.
Nghe như nghé. Ngẫm để ngấm. Tu để chứng. Trí chứng mình sẽ thấy khác 2 trí đầu, nhưng không có 2 trí đầu thì không có trí thứ ba.

Nó giống như mình mù tịt không biết pha cà phê, pha trà, thì làm sao pha, không pha lấy gì uống. Nên phải có kiến thức buổi đầu. Phải học về trà, cà phê. Lúc học không biết mùi vị ra sao, rồi lúc chuẩn bị cũng không biết nó ra sao, đang pha không biết nó ra sao, phải uống mới biết. Nhưng đừng có thấy vậy rồi nói, giờ uống mới biết chứ tôi mất một quãng thời gian dài để tìm hiểu, mua sắm, chế tác, chế biến, tôi không biết gì hết; Đừng phủ nhận giai đoạn đó. Không có giai đoạn đó làm sao có giai đoạn anh chạm môi tách trà, cà phê.
Giải thoát là lý tưởng cao nhất của đạo Phật. Vì sao? Vì ý nghĩa cao nhất của đời sống là gì? Thấy ra sự vô nghĩa của nó. Giải thoát là gì ? Giải thoát là không tiếp tục sống trong sự vô nghĩa đó nữa.
Thế thì: Nếu không có ý hướng giải thoát thì toàn bộ đời sống của chúng ta là chuỗi ngày vô nghĩa, rỗng tuếch, không có cốt lõi.
Khi chưa chứng thánh sống bằng ý hướng giải thoát tự thân đời sống đó có ý nghĩa.
Ok. Chúc các vị một ngày vui./.